

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH YB**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2021/HS-PT

Ngày: 24-8-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH YB

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: **Ông Vũ Dũng**
Các Thẩm phán: **Ông Nguyễn Hữu Hải**
Ông Trần Trung Hải

Thư ký ghi biên bản phiên toà: **Ông Đinh Mạnh Tú** – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh YB.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh YB tham gia phiên toà: **Bà Nguyễn Thị Thuý Nga** - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh YB xét xử phúc thẩm vụ án Hình sự thụ lý số: 31/2021/HSPT ngày 30 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo Hoàng Văn T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2021/HS-ST ngày 23 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện VC, tỉnh YB. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2021/QĐXXPT-HS ngày 09-8-2021 của Tòa án nhân dân tỉnh YB.

Bị cáo có kháng cáo: Hoàng Văn T (Tên gọi khác: Không); Sinh ngày 29-5-1971 tại huyện CK, tỉnh PT; Nơi cư trú: Thôn ĐH, xã BT, huyện VC, tỉnh YB; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 02/10; Con ông Bùi Văn T1 - Đã chết, con bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1945; Có bố dượng là: Hoàng Đình T2 (đã chết); có vợ là: Hà Thị C - sinh năm 1969 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1992, con nhỏ nhất sinh năm 1997. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05-3-2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh YB, có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn T không nghiện ma túy nhưng biết việc bán ma túy có thể kiếm lời nên vào khoảng 13 giờ 00 ngày 05-3-2021, bị cáo đi xe máy từ nhà ở thôn ĐH, xã BT, huyện VC đến thị trấn ST, huyện VC để mua ma túy với mục

đích đem về bán kiếm lời. Khi đến khu vực đồi chè thuộc tổ TH 3, thị trấn ST. Bị cáo gặp một người đàn ông dân tộc Mông đứng ở ven đường. Hoàng Văn T hỏi mua ma túy thì được người đàn ông này bán cho 02 gói nhỏ chất ma túy, loại Heroine với giá là 11.000.000 đồng. Sau khi mua được số ma túy nêu trên, bị cáo Hoàng Văn Tnhật thêm 01 túi nilon màu vàng ở ven đường gói số ma túy này lại cất giấu vào trong cặp quần và đi về nhà. Khi đi đến khu vực bản H, xã ĐK, huyện VC thì bị tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế-ma túy Công an huyện VC bắt giữ. Tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi đã thực hiện đồng thời còn tự giác khai thêm vào ngày 06-2-2021 bị cáo có mua của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết tại khu vực Ngã ba M, xã TT 01 gói Heroine với giá 300.000 đồng. Số ma túy này bị cáo đã chia thành 05 gói nhỏ và bán cho Hà Văn S một lần 04 gói; bán cho Bùi Văn C 01 gói với giá 100.000 đồng/01 gói. Thu lời 200.000 đồng.

Tại bản Kết luận giám định về ma túy số 161/GĐMT ngày 10-3-2021 của Phòng kỹ thuật Hình sự công an tỉnh YB đã kết luận: Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Hoàng Văn T có trọng lượng là 10,5 gam, là ma túy loại Heroine.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 17/2021/HS-ST ngày 23 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện VC, tỉnh YB đã quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Căn cứ vào các điểm b, i khoản 2 và khoản 5 Điều 251, các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T: 10 (mười) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo 05-3-2021.

Hình phạt bổ sung: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 5.000.000 đồng (năm triệu đồng)

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, về án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 30-6-2021, bị cáo Hoàng Văn T kháng cáo xin giảm hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Hoàng Văn T giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và khai thêm bị cáo đã tác động gia đình để nộp đủ án phí hình sự sơ thẩm, tiền truy thu và tiền phạt bổ sung theo quyết định của bản án Hình sự sơ thẩm số 17/2021/HSST ngày 23-6-2021 của Tòa án nhân dân huyện VC, tỉnh YB.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh YB đề nghị Hội đồng xét xử: Về hình thức, chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định và hợp lệ. Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 17/2021/HSST ngày 23-6-2021 của Tòa án nhân dân huyện VC, tỉnh YB theo hướng giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Ttử 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Các nội dung khác đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật

Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

[1] Về tố tụng: Cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định và hợp lệ nên được chấp nhận để xem xét.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hoàng Văn Ttử đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã xác định, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của người chứng kiến trong quá trình điều tra. Nên có đủ căn cứ để kết luận: Bị cáo Hoàng Văn Ttử thực hiện hành vi mua chất ma túy về nhằm mục đích bán lại kiếm lời. Trên thực tế, cơ quan điều tra đã thu giữ trên người của bị cáo hai gói ma túy, với tổng trọng lượng là 10,5 gam, qua giám định đã xác định là Heroine. Ngoài ra trước khi bị bắt giữ, bị cáo đã mua ma túy và bán cho Hà Văn S một lần 04 gói ma túy, loại Heroine.

Bị cáo là người có đủ năng lực, trách nhiệm hình sự, nhận thức rất rõ việc thực hiện hành vi mua, bán chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện với mục đích kiếm lời. Vì vậy Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và quy kết bị cáo phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” với các tình tiết định khung hình phạt theo điểm b “*Phạm tội hai lần trở lên*” và điểm i “*Heroine...có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam*” đồng thời buộc bị cáo phải chịu hình phạt theo quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng pháp luật.

Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử sơ thẩm cũng đã đánh giá nhận thân của bị cáo; tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra và cho bị cáo được hưởng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định của các điểm r; s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Đồng thời đã đánh giá do bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với mục đích thu lời bất chính, nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo là đúng quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Đối với lời khai của bị cáo về việc bán cho Bùi Văn C 01 gói ma túy. Do Bùi Văn C không có mặt tại địa phương nên không có lời khai, cũng không có các tài liệu, chứng cứ khác để chứng minh về hành vi này của bị cáo. Nên Tòa án cấp sơ thẩm không kết tội bị cáo đối với hành vi này là phù hợp.

[3]. Về nội dung kháng cáo của bị cáo:

Ngoài những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã được Toà án cấp sơ thẩm áp dụng. Trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm, gia đình bị cáo Hoàng Văn T xuất trình thêm tài liệu là các biên lai thu tiền phạt, tiền truy thu và án phí hình sự sơ thẩm, thể hiện bị cáo đã tác động gia đình chấp hành xong hình phạt bổ sung là phạt tiền với số tiền 5.000.000, đồng; đã thi hành xong khoản tiền truy thu 400.000 đồng và án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng. Việc bị cáo chủ động tác động với gia đình thi hành toàn bộ hình phạt bổ sung và khoản tiền thu lợi bất chính theo quyết định của bản án sơ thẩm cho thấy bị cáo đã rất hối hận về hành vi phạm tội của mình gây ra. Nên Toà án cấp phúc thẩm xem xét đây là tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để khoan hồng, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, cần chấp nhận kháng cáo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên toà.

Đây là trường hợp sửa án do phát sinh tình tiết mới, nên cấp sơ thẩm không có lỗi.

[4]. Do kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Hoàng Văn T được Hội đồng xét xử chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Các nội dung khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không xét.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Hoàng Văn T, Sửa phần quyết định hình phạt của Bản án sơ thẩm số 17/2021/HS-ST ngày 23 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện VC, tỉnh YB như sau:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Căn cứ vào các điểm b, i khoản 2 và khoản 5 Điều 251, các điểm r, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T: 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo 05-3-2021.

Hình phạt bổ sung: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 5.000.000 đồng (*năm triệu đồng*). (*Bị cáo đã thi hành xong hình phạt bổ sung*).

3. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn T không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án Cấp cao;
- VKSND tỉnh YB;
- Sở Tư pháp tỉnh YB;
- PV27 CA tỉnh YB;
- VKS, CA, TAND, huyện VC;
- THADS , huyện VC;
- Bị cáo; Công an trại tạm giam
- Lưu hồ sơ, Tập án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Dũng

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Trung Hải

Nguyễn Hữu Hải

Vũ Dũng

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.
Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

